SỞ GD&ĐT THANH HOÁ
TRƯỜNG THPT HẬU LỘC I

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 185 /KH-THPTHLI

Hoa Lộc, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 của Trường THPT Hậu Lộc I

Thực hiện Kế hoạch Số 4239/KH-SGDĐT, ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Sở GD&ĐT Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 của ngành Giáo dục tỉnh Thanh Hóa.

Trường THPT Hậu Lộc I xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo nội dung tại Kế hoạch Số 4239/KH-SGDĐT, ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Sở GD&ĐT Thanh Hoá; cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp về chăm sóc sức khoẻ học đường phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường.

- Nâng cao chất lượng công tác y tế trường học và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh tại Nhà trường nhằm bảo đảm điều kiện người học phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ y tế học đường, của đội ngũ GV trong việc theo dõi sực khoẻ học đường của học sinh

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe học đường; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu sức khỏe người học đồng bộ, thống nhất, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện Sổ sức khỏe điện tử theo lộ trình của Sở GD&ĐT Thanh Hoá.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai đúng mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình theo các giai đoạn; Thực hiện việc khám sức khoẻ ban đầu cho học sinh 2 lần/ năm, lập sổ theo dõi sức khoẻ học sinh theo các năm học.

- Tổ chức thực hiện thiết thực, hiệu quả; ưu tiên chuyển đổi số trong quản trị, theo dõi, tổng hợp, báo cáo; bảo đảm nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác trong thực hiện chương trình sức khoẻ học đường; bảo đảm công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trên địa bàn xã

Hoa Lộc và cơ sở y tế trong việc triển khai các nhiệm vụ về chương trình sức khoẻ y tế học đường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác y tế trường học và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe học sinh phù hợp với lứa tuổi học sinh THPT trong Nhà trường; bảo đảm điều kiện để các em phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần; góp phần thực hiện các mục tiêu, giải pháp về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường bảo vệ, chăm sóc góp phần nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nhà trường có nhân viên y tế trường học chuyên trách theo quy định.
- Nhà trường có phòng y tế riêng biệt và có tủ thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định.
- Nhà trường có đủ nước uống và nước sinh hoạt đảm bảo chất lượng theo quy định.
- Nhà trường có các công trình vệ sinh đạt chuẩn theo quy định.
- Hằng năm Nhà trường tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần, sức khoẻ sinh sản vị thành niên.
- Hằng năm học có 100% học sinh được kiểm tra, khám sức khỏe ban đầu hoặc khám sàng lọc bệnh tật 02 lần/năm và từng bước cập nhật thông tin vào Sổ sức khỏe điện tử kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của ngành.
- Giai đoạn tiếp theo: Tiếp tục thúc đẩy triển khai hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người học tại Nhà trường; giữ vững kết quả đạt được giai đoạn 2026-2030; phấn đấu đạt 100% các chỉ tiêu về nhân lực và cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu công tác chăm sóc sức khoẻ y tế học đường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giai đoạn 2026-2030

- Ban Giám hiệu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Chương trình; hướng dẫn các bộ phận liên quan trong Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình phù hợp với cấp học THPT và điều kiện thực tế của Nhà trường.
- Chỉ đạo các bộ phận liên quan trong Nhà trường đưa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe người học vào kế hoạch năm học, kế hoạch phát triển nhà trường; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

- Chủ động phối hợp với Phòng khám đa khoa MEDIC Hậu Lộc và các cơ sở y tế có liên quan triển khai các quy định của Chương trình về công tác y tế trường học; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe học đường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định về công tác y tế trường học; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học.

- Thực hiện hiệu quả công tác y tế trường học; tổ chức chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc bệnh, tật; theo dõi, quản lý sức khỏe người học; thực hiện giáo dục dinh dưỡng học đường, bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe ban đầu, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần, phòng, chống dịch bệnh và sơ cấp cứu ban đầu cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học và nhân viên tư vấn học đường.

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, các điều kiện vệ sinh trường học, ánh sáng phòng học, các công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập để phục vụ các hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học các hạng mục sủa chữa nâng cấp đảm bảo đủ số lượng, yêu cầu đáp ứng nhu cầu người học theo quy định, nhất là đối với người khuyết tật, nữ giới.

- Bố trí phòng y tế trường học, phòng tư vấn học đường riêng biệt, thân thiện theo quy định; bổ sung thiết bị y tế và thuốc thiết yếu để phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người học trong Nhà trường phù hợp thực tế.

- Tăng cường và đổi mới nội dung, hình thức truyền thông, giáo dục sức khỏe phù hợp với lứa tuổi học sinh THPT; tăng cường giáo dục dinh dưỡng, hoạt động thể lực, phòng, chống dịch bệnh, bệnh học đường, tai nạn thương tích, đuối nước, phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, chất gây nghiện và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe; đồng thời đẩy mạnh tư vấn tâm lý học đường, chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe người học.

- Hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn trong Nhà trường thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe tâm thần, phòng, chống dịch bệnh, kỹ năng sơ cứu ban đầu trong các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện chương trình phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương tiến hành khám sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc bệnh, tật cho

người học theo quy định; cập nhật, quản lý thông tin, dữ liệu sức khỏe người học trên Sổ sức khỏe điện tử và các hệ thống thông tin theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

- Tăng cường số hóa tài liệu, sản phẩm truyền thông, giáo dục sức khỏe; thực hiện việc cập nhật các thông về sức khoẻ học sinh theo quy định.

2. Giai đoạn 2031-2035

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện các nhiệm vụ đã triển khai; tập trung:

- Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách; nâng cao chất lượng công tác y tế trường học, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe người học.

- Tham mưu sắp xếp bố trí bảo đảm đủ đội ngũ nhân viên y tế trường học chuyên trách có trình độ chuyên môn đạt chuẩn; tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học và nhân viên tư vấn học đường.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe học đường.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe, tư vấn tâm lý học đường; duy trì và nhân rộng các mô hình trường học an toàn, trường học nâng cao sức khỏe.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số, cập nhật và khai thác hiệu quả dữ liệu sức khỏe học đường; triển khai Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá; huy động nguồn lực; tổ chức tổng kết Chương trình giai đoạn 2026-2035 và tham mưu đề xuất nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình được bố trí trong phạm vi kinh phí chi cho sự nghiệp giáo dục và các nguồn kinh phí từ nguồn viện trợ, tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại Nhà trường; tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe người học.

- Bố trí nguồn lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực theo quy định; tăng cường phối hợp với cơ sở y tế, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan trong triển khai công tác y tế trường học.

- Thực hiện nghiêm chế độ thống kê, báo cáo; cập nhật dữ liệu sức khỏe người học; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về kết quả thực hiện Chương trình tại đơn vị.

2. Đoàn Thanh niên, các Tổ chuyên môn

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về chăm sóc sức khỏe học đường vào nhiệm vụ chuyên môn hằng năm và kế hoạch năm học của tổ chức mình.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học; thực hiện giáo dục dinh dưỡng học đường, giáo dục thể chất, tư vấn tâm lý học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống dịch bệnh và các nội dung giáo dục sức khỏe phù hợp với cấp học THPT.

- Phối hợp theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe học đường trong Nhà trường.

3. Bộ phận Tài vụ

- Tham mưu bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách.

- Cùng với Ban CSVC tham mưu mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng y tế trường học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập và trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học đường; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định.

4. Văn phòng Nhà trường

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả triển khai Chương trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, thống kê và báo cáo kết quả thực hiện.

- Phối hợp chuẩn bị các điều kiện phục vụ kiểm tra, sơ kết, tổng kết và các hoạt động của Chương trình định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

5. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

- Thực hiện việc triển khai kế hoạch theo nhiệm vụ, chức trách; phổ biến các nội dung thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ tại các lớp.

Trên đây Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 của Trường THPT Hậu Lộc I. Ban Giám hiệu yêu cầu tổ chức Đoàn TN; các tổ Chuyên môn, Tổ VP, GVCN và GVBM tổ chức triển khai và thực hiện nhiệm vụ theo chức năng và phạm vi phụ trách của mình; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Cấp uỷ Chi bộ (để b/c);
- Đoàn TN(để t/h);
- Các Tổ CM (để t/h);
- GVCN, GVBM (để t/h);
- Lưu: VT, VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Khắc Đạt

PHỤ LỤC I

CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

TT	Chỉ tiêu	2026	2027	2028	2029	2030
1	Tỷ lệ cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập có nhân viên y tế trường học chuyên trách, đảm bảo trình độ chuyên môn y tế theo quy định.	51%	52%	55%	58%	60%
2	Tỷ lệ trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường dành cho người khuyết tật có nhân viên y tế chuyên trách hoặc được hỗ trợ thường xuyên từ cơ sở y tế địa phương	80%	85%	90%	95%	100%
3	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt và đủ thuốc, trang thiết bị y tế thiết yếu theo quy định	80%	85%	90%	95%	100%
4	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có đủ nước uống, nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng theo quy định	80%	85%	90%	95%	100%
5	Tỷ lệ cơ sở giáo dục có công trình vệ sinh đạt chuẩn theo quy định	70%	80%	90%	95%	100%
6	Phấn đấu tỷ lệ cơ sở giáo dục có công trình vệ sinh bảo đảm khả năng tiếp cận, sử dụng đối với người khuyết tật	18%	35%	60%	75%	80%
7	Tỷ lệ cơ sở giáo dục tổ chức bữa ăn bán trú, căng tin trường học bảo đảm các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm	93%	95%	96%	98%	100%
8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục tổ chức theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh theo quy định	70%	80%	90%	95%	100%
9	Tỷ lệ cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe học đường	90%	95%	97%	100%	100%
10	Tỷ lệ trẻ em, học sinh được kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám sức khỏe, khám sàng lọc bệnh tật và được cập nhật, quản lý trên Sổ sức khỏe điện tử	60%	70%	80%	90%	100%

11	Tỷ lệ cơ sở giáo dục thực hiện quản lý dữ liệu sức khỏe người học trên nền tảng số theo quy định	50%	70%	85%	95%	100%

PHỤ LỤC II

CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026-2035

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian thực hiện
I	**Thực hiện cơ chế, chính sách và tăng cường công tác chỉ đạo**				
1	Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trong toàn ngành; hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Kế hoạch, văn bản hướng dẫn	2026
2	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu UBND tỉnh, báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở	Báo cáo định kỳ	Hằng năm
3	Tổ chức kiểm tra, giám sát; sơ kết giai đoạn 2026-2030, tổng kết giai đoạn 2026-2035.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Báo cáo sơ kết, tổng kết	Hằng năm; 2030; 2035
II	**Ưu tiên bố trí nhân lực chuyên trách và đào tạo, bồi dưỡng nhân viên y tế trường học**				
4	Rà soát, tham mưu bố trí nhân viên y tế trường học	Phòng TCCB	Các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn	2026-2035

5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về y tế trường học, dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, sơ cấp cứu ban đầu.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Hội nghị, lớp tập huấn	Hằng năm
6	Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe, giáo dục dinh dưỡng, tư vấn tâm lý học đường.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả	Hằng năm
III	**Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sức khỏe học đường**				
7	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục rà soát, bổ sung phòng y tế, phòng tư vấn học đường, trang thiết bị y tế và các điều kiện chăm sóc sức khỏe người học.	Phòng KHTC	Phòng GDMN	Báo cáo rà soát	2026-2035
8	Phối hợp kiểm tra việc bảo đảm nước sạch, công trình vệ sinh, sân chơi, bãi tập và điều kiện vệ sinh trường học.	Phòng GDMN	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kiểm tra	Hằng năm
IV	**Công tác truyền thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và xây dựng, nhân rộng các mô hình**				
9	Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, bệnh học đường, dinh dưỡng học đường	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Các hoạt động truyền thông	Hằng năm

10	Tăng cường giáo dục sức khỏe tâm thần; tư vấn tâm lý học đường; phòng chống bạo lực học đường	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Hoạt động tư vấn, truyền thông	Hằng năm
11	Lồng ghép nội dung giáo dục sức khỏe trong chương trình, hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm	Phòng GDPT	Các phòng thuộc Sở	Nội dung được triển khai	Hằng năm
12	Xây dựng, nhân rộng mô hình trường học nâng cao sức khỏe, trường học an toàn, bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Các mô hình được triển khai	2026 - 2035
V	**Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người học**				
13	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, tổng hợp thông tin thực hiện công tác sức khỏe học đường theo quy định.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Dữ liệu sức khỏe điện tử	Theo lộ trình
14	Phối hợp triển khai cập nhật, khai thác thông tin, dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi và đánh giá việc thực hiện Chương trình theo lộ trình, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Phần mềm, cơ sở dữ liệu	2026 - 2035
15	Tổng hợp, khai thác số liệu và thông tin từ các cơ sở giáo dục phục vụ công tác theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.	Văn phòng	Phòng GDMN	Cơ sở dữ liệu	2026 - 2035

VI	**Tăng cường phối hợp, kiểm tra liên ngành và huy động các nguồn lực**				
16	Phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường triển khai hiệu quả công tác y tế trường học; hướng dẫn thực hiện Quy chế phối hợp giữa ngành Giáo dục và ngành Y tế.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Kế hoạch phối hợp	Hằng năm
17	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.	Phòng GDMN	Các phòng thuộc Sở; Các đơn vị liên quan	Báo cáo kiểm tra	Hằng năm
18	Phối hợp huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai Chương trình; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện.	Phòng KHTC	Phòng GDMN; các đơn vị liên quan	Báo cáo	2026-2035